HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **PHƯỜNG THUỶ NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 23 /NQ-HĐND	*Thuỷ Nguyên, ngày 11 tháng 12 năm 2025*

NGHỊ QUYẾT
Về việc thông qua Kế hoạch đầu tư công năm 2026

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN PHƯỜNG THỦY NGUYÊN
KHÓA I, NHIỆM KỲ 2021 - 2026, KỲ HỌP THỨ 6

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15 ngày 25/6/2025;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15 ngày 29/11/2024;

Căn cứ Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08/4/2025 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tưu công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-HĐND ngày 10/12/2025 của Hội đồng nhân dân thành phố về Kế hoạch đầu tư công năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 5068/QĐ-UBND ngày 12/12/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về việc giao kế hoạch các nguồn vốn đầu tư công năm 2026;

Xét Tờ trình số 98/TTr-UBND ngày 12/12/2025 của Ủy ban nhân dân phường về Kế hoạch đầu tư công năm 2026; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân nhân phường tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Kế hoạch đầu tư công năm 2026, phường Thủy Nguyên với các nội dung như sau:

1. Đồng ý với nguyên tắc, thứ tự ưu tiên phân bổ vốn tại Tờ trình số 98/TTr-UBND ngày 12/12/2025 của Ủy ban nhân dân phường.

2. Nguồn vốn đầu tư công năm 2026.

Nguồn vốn đầu tư công năm 2026 là 47.383,365 triệu đồng.

Trong đó:

a) Nguồn ngân sách phường: 1.000 triệu đồng.

- Nguồn thu tiền sử dụng đất được điều tiết: 1.000 triệu đồng.

b) Nguồn ngân sách thành phố bổ sung có mục tiêu: 46.383,365 triệu đồng.

3. Phương án bố trí vốn đầu tư công năm 2026

Tổng nguồn vốn là 47.383,365 triệu đồng, phương án bố trí vốn như sau:

- Vốn phân bổ cho các dự án khởi công mới và các nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư là 47.383,365 triệu đồng; phân bổ chi tiết kế hoạch vốn sau khi các dự án được phê duyệt, cụ thể:

+ Lĩnh vực quy hoạch: 3.450 triệu đồng.

+ Lĩnh vực giáo dục: 35.538,365 triệu đồng.

+ Lĩnh vực Văn hóa: 3.450 triệu đồng.

+ Trụ sở làm việc: 4.945 triệu đồng.

(Có biểu chi tiết kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Giao Ủy ban nhân dân phường chỉ đạo, tổ chức thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân phường, các Ban của Hội đồng nhân dân phường, các Tổ đại biểu và các đại biểu Hội đồng nhân dân phường có trách nhiệm giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân phường khoá I, nhiệm kỳ 2021 - 2026, Kỳ họp thứ 6 thông qua ngày 19 tháng 12 năm 2025./.

Nơi nhận:
- TT HĐND, UBND thành phố;
- TT Đảng ủy;
- TT HĐND phường;
- CT, các PCT UBND phường;
- Các ban HĐND phường;
- UBMTTQVN phường;
- Các phòng, đoàn thể phường;
- Các đại biểu HĐND phường khoá I;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Phạm Hưng Hùng

BIỂU I: NGUỒN VỐN ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2026

(Kèm theo Nghị quyết số 23 /NQ-HĐND ngày 19 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân phường Thủy Nguyên)

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Nội dung	Kế hoạch năm 2026
A	*B*	*2*
	Tổng số	**47.383,365**
I	**Nguồn ngân sách phường**	**1.000**
1	Nguồn thu tiền sử dụng đất được điều tiết	1.000
2	Nguồn vốn khác	
II	**Nguồn ngân sách thành phố**	**46.383,365**
1	Nguồn ngân sách thành phố bổ sung có mục tiêu	46.383,365

BIỂU II: PHƯƠNG ÁN BỐ TRÍ VỐN ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2026

(Kèm theo Nghị quyết số 23 /NQ-HĐND ngày 19 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân phường Thủy Nguyên)

ĐVT: Triệu đồng

STT	Nội dung	Kế hoạch vốn năm 2026	Ghi chú
	Tổng số	**47.383,365**	
I	**Dự án, nhiệm vụ thành phố**		
II	**Dự án, nhiệm vụ phường phê duyệt**	**47.383,365**	
1	Thanh toán nợ đọng xây dựng cơ bản		
2	Hạ tầng đấu giá (Kinh phí bồi thường GPMB và đầu tư cơ sở hạ tầng)		
3	Dự án chuyển tiếp		
4	Dự án khởi công mới năm 2026	47.383,365	Phân bổ chi tiết sau khi các dự án được phê duyệt
III	**Thu hồi vốn ứng trước**		

BIỂU III: DỰ KIẾN DANH MỤC DỰ ÁN KHỞI CÔNG MỚI NĂM 2026

(Kèm theo Nghị quyết số 23 /NQ-HĐND ngày 19 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân phường Thủy Nguyên)

ĐVT: Triệu đồng

STT	Tên dự án, công trình	Kế hoạch vốn trung hạn năm 2026 - 2030	Kế hoạch vốn năm 2026
	Tổng số	**89.138**	**47.383,365**
I	**Lĩnh vực Quy hoạch**	**4.850**	**3.450,000**
1	Lập quy hoạch chi tiết các trường học trên địa bàn (Tiểu học Dương Quan, THCS Dương Quan, mầm non Thủy Sơn, mầm non Hoa Động, THCS Thủy Đường, THCS Tân Dương, Tiểu học Thủy Sơn, Tiểu học Hoa Động, Điều chỉnh qh tiểu học Tân Dương, Tiểu học Thủy Đường,)	2.850	2.850,000
2	Điều chỉnh cục bộ quy hoạch phân khu 1/2000 (Điều chỉnh cụ bộ khu đất mở rộng tiểu học Hoa Động, khu vực trường Tiểu học Thủy Đường)	2.000	600,000
II	**Lĩnh vực giáo dục**	**75.893**	**35.538,365**
1	Xây mới nhà lớp học 2 tầng 6 phòng + nhà vệ sinh và các công trình phụ trợ Trường THCS Thủy Đường	9.171	9.171,000
2	Xây dựng nhà xe cải tạo hệ thống thoát nước, sân tập và các công trình phụ trợ Trường tiểu học Núi Đèo	14.894	1.500,000
3	Sửa chữa, cải tạo nhà lớp học, nhà vệ sinh và hệ thống PCCC trường các công trình phụ trợ Tiểu học Thủy Sơn khu A	3.623	3.623,000
4	Xây dựng nhà ăn, nhà xe, sân thể thao và các công trình phụ trợ Trường THCS Lê Ích Mộc	25.905	8.700,365
5	Sửa chữa, cải tạo nhà lớp học 2 tầng 12 phòng và 2 dãy nhà hiệu bộ và các công trình phụ trợ Trường mầm non Dương Quan	5.428	5.428,000
6	Xây mới khu sân tập ngoài trời khoảng 900m2 và các công trình phụ trợ trường Tiểu học Dương Quan	828	828,000
7	Xây mới nhà vệ sinh giáo viên + học sinh và các công trình phụ trợ Trường THCS Dương Quan	1.669	1.669,000
8	Xây mới 03 nhà vệ sinh + phá dỡ nhà 02 tầng hiện trạng xây mới nhà lớp học 3 tầng 9 phòng theo quy hoạch và các công trình phụ trợ Trường Tiểu học Tân Dương	14.375	4.619,000
III	**Lĩnh vực Văn hoá**	**3.450**	**3.450,000**
1	Cải tạo khắc phục các nhà văn hoá tổ dân phố sau Bão Yagi	3.450	3.450,000
IV	**Trụ sở làm việc**	**4.945**	**4.945,000**
1	Xây dựng hệ thống PCCC trụ sở làm việc các cơ quan phường	4.945	4.945,000